

Bản án số: 118/2025/HSST  
Ngày: 23/10/2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Định;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy May và bà Nghiêm Thị Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên tòa:**  
Ông Đàm Duy Thúc - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội xét xử sơ vụ án hình sự thụ lý số: 138/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2025/QĐXXST-HS ngày 10/10/2025 đối với bị cáo:

**\* Họ và tên:** Nguyễn Thế A, sinh năm 2001; Tên gọi khác: không;  
Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn V, xã T, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Thế T, sinh năm 1973; con bà: Hầu Thị L, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Theo chỉ bản số 3842, lập ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố H và Trích lục tiền án, tiền sự số: /PV06 ngày 18/9/2025 tại phòng hồ sơ nghiệp vụ, an thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01 – Công an thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Anh Đỗ Văn Việt A1, sinh ngày 05/5/2007, vắng mặt.

Trú tại: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 22/8/2009; Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1997 và anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn N, xã T, thành phố Hà Nội; đều vắng mặt.

**\* Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1997 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1971; đều vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, thành phố Hà Nội.

+ Cháu Lê Công T3, sinh ngày 22/7/2009. Người đại diện hợp pháp: Bà

Nguyễn Thị H, sinh năm 1981. Đều trú tại: Thôn N, xã T, thành phố Hà Nội; là mẹ đẻ; đều vắng mặt.

+ Cháu Phan Văn T4, sinh ngày 06/12/2008. Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Văn H1, sinh năm 1983. Đều trú tại: Thôn N, xã T, thành phố Hà Nội; là bố đẻ; đều vắng mặt.

+ Anh Cao Xuân Đ, sinh năm 2004; vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 05/9/2007; vắng mặt.

Trú tại: Thôn V, xã T, thành phố Hà Nội.

+ Cháu Nguyễn Văn Q, sinh ngày 14/10/2006; vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1965; vắng mặt.

Trú tại: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do là đối tượng nghiện Game và không có tiền tiêu sài, nên Nguyễn Thế A nảy sinh ý định đi lang thang trên đường xem có nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 05/8/2025, Thế A đi bộ từ quán I, địa chỉ: thôn N, xã Q, thành phố Hà Nội hướng ra đường Quốc lộ 23b rồi rẽ trái đi về xã T, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ 35 phút cùng ngày, Thế A đi bộ đến quán C của anh Nguyễn Văn Q (sinh năm; 2006 địa chỉ: thôn T, xã T, thành phố Hà Nội). Tại đây, Thế A, phát hiện thấy trước cửa quán C có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu xanh bạc đen, BKS: 29Z1 - 501.25 của anh Đỗ Văn Việt A1 đang để trước cửa quán nước, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa điện. Lợi dụng lúc trời mưa to, không có người trông coi nên Thế A đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô. Thế A đi đến gần chiếc xe mô tô, bật chìa khóa nổ máy rồi điều khiển xe đi về công trình nhà ở đang xây dựng do Thế A đang làm thuê ở khu đô thị H, xã Q để cất giấu.

Đến sáng ngày 06/8/2025, thông qua hội nhóm mạng xã hội Facebook “Xe không giấy tờ miền T thấy có tài khoản “ng Thanh Tungg” của Nguyễn Thanh T1 (sinh ngày 22/8/2009 địa chỉ: thôn N, xã T, Hà Nội) đăng tin tìm mua xe máy giá rẻ, không giấy tờ nên Thế A đã sử dụng tài khoản Facebook “Ntanhh” nhắn tin với tài khoản Thanh Tungg” nội dung “có con Ablade không giấy tờ đời 2017” T1 hỏi Thế A nên biết chiếc xe mô tô Honda Air Blade, BKS: 29Z1 - 501.2 là do trộm cắp không có giấy tờ nên T1 và Thế A đã thỏa thuận mua bán chiếc xe mô tô với giá 5.000.000 đồng hai bên hẹn đến xã T, Hà Nội để giao dịch. Đến khoảng 14 giờ 45’ cùng ngày T1 đi bộ đến quán B-a “L1 cơ” ở thôn B, xã T, Hà Nội. Tại đây, T1 nhờ Lê Công T3 (sinh ngày 22/07/2009 ở thôn N, xã T, Hà Nội) đi xe mô tô Honda SH 125i biển kiểm soát: 29V5 - 260.68 chở T1 đến gặp Thế A để mua chiếc xe mô tô của Thế A. Khi đi có Phan Văn T4 (sinh ngày 06/12/2008 ở cùng thôn với T1)

cũng đang đánh Bi a cùng T3, T4 bảo đi cùng nên T3 chờ T1 và T4 đi đến điểm hẹn với Thế A tại cánh đồng thuộc địa phận thôn C, xã T, Hà Nội để giao dịch mua bán chiếc xe mô tô của Thế A. Tại đây, T1 hỏi Thế A biển số xe đâu, Thế A bảo trong cốp xe sợ bị phát hiện, T1 hiểu ý xe trộm cắp được nên T1 thanh toán đưa cho Thế A 5.000.000 đồng, nhận tiền xong Thế A bắt xe đi về nhà. Toàn bộ số tiền Thế A đã dùng để chơi G và trả nợ hết. Đến sáng ngày 07/8/2025, Công an xã T đến làm việc, tại Công an xã T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc mô tô trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Nguyễn Thế A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Nguyễn Thế A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

**\* Vật chứng thu giữ:**

Ngày 06/8/2025, Công an xã T, thành phố Hà Nội đã thu giữ:

- Thu của anh Phạm Chí H2: 01 USB chứa nội dung video đối tượng trộm cắp xe mô tô ngày 05/8/2025.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh T1: 01 chiếc xe mô tô Honda A A2 màu xanh bạc đen, BKS: 29Z1 - 501.25, số khung: 6308FZ224431, số máy: JK63E1578324.

Thu giữ của Thế A: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei 359258068512202, số Imei được in trên thân máy: 352030077987866, bên trong nắp thẻ sim số: 0962.223.016

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 727/KL-HĐĐGTS ngày 13/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hà Nội, kết luận:

*Giá 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Hoanda Airblade màu xanh bạc đen, BKS: 29Z1 - 501.25, số khung: 6308FZ224431, số máy: JK63E1578324, đăng ký xe vào ngày 13/11/2017 tại thời điểm 05/8/2025 là: 16.900.000 đồng.*

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Hoanda Air Blade màu xanh bạc đen, BKS: 29Z1 - 501.25, số khung: 6308FZ224431, số máy: JK63E1578324. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của anh Đỗ Văn Việt A1. Ngày 20/7/2025, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Việt A1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Vật chứng chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei 359258068512202, số Imei được in trên thân máy: 352030077987866, bên trong lắp thẻ sim số: 0962.223.016 được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Hà Nội để xử lý theo quy định.

**\*Về trách nhiệm dân sự:**

Anh Đỗ Văn Việt A1 sau khi nhận lại tài sản, không yêu cầu đề nghị bị can Thế A phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 10/10/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội đã truy tố: Nguyễn Thế A về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Văn Việt A1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei 359258068512202, số Imei được in trên thân máy: 352030077987866, bên trong nắp thẻ sim số: 0962.223.016 thu giữ của bị cáo.

Ngoài ra bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng; bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thế A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 35’ ngày 05/8/2025, tại thôn T, xã T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thế A đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu xanh đen bạc, biển kiểm soát: 29Z1 -501.25 của anh Đỗ Văn Việt A1. Trị giá tài sản chiếm đoạt là **16.900.000 đồng**.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 727/KL-HĐĐGTS ngày 13/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hà Nội, kết luận:

*Giá 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Hoanda Airblade màu xanh bạc đen, BKS: 29Z1 - 501.25, số khung: 6308FZ224431, số máy: JK63E1578324, đăng ký xe vào ngày 13/11/2017 tại thời điểm 05/8/2025 là: 16.900.000 đồng.*

Như vậy, có đầy đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế A đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội. Bị cáo là người có ý thức kém tại địa phương, nghiện Game hay đi lang thang và thường xuyên nợ nần tiền bạc bên ngoài làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và người thân. Bởi vậy cần thiết phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục nói riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, nhận thức được hành vi sai trái của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, điều đó thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật nhà nước. Tuy nhiên xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, cần được xem xét để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính có thể phạt bị cáo hình phạt bổ sung một khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei 359258068512202, số Imei được in trên thân máy: 352030077987866, bên trong nắp thẻ sim số: 0962.223.016 thu giữ của bị cáo, xét thấy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc khi bán tài sản trộm cắp nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Vấn đề khác:

Đối với Lê Công T3 và Phan Văn T4 đi cùng T1 đến gặp Thế A để mua chiếc xe mô tô Hoanda Air Blade, BKS: 29Z1 - 501.25 trộm cắp ngày 05/8/2025, khi T1 và Thế A gặp nhau thỏa thuận mua chiếc xe mô tô như thế nào T3 và T4 không biết nên không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Đối với hành vi của Lê Công T3 (sinh ngày: 22/7/2009) điều khiển mô tô Honda SH 125i, biển kiểm soát: 29V5 - 260.68, dung tích xi lanh: 124,8 cm<sup>3</sup> tham gia giao thông đường bộ khi mới 16 tuổi 04 ngày (chưa đủ tuổi) chở theo Nguyễn Văn T6 và Phan Văn T4 đã vi phạm điểm a, khoản 4 Điều 18 Nghị định 168/2024/NĐ-CP. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ theo quy định. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thanh T1 khi mua chiếc xe mô tô Hoanda Air Blade màu xanh bạc đen, BKS: 29Z1 - 501.25 của Nguyễn Thế A, bản thân T1 biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do phạm tội mà có nhưng do ham rẻ đã mua. Như vậy, hành vi của T1 đã phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội T1 mới 15 tuổi 11 tháng 14 ngày (chưa đủ 16 tuổi), theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự, T1 không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội ít nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm d khoản 2 Điều 15/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2. Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thế A 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2025.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét.

**4. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei 359258068512202, số Imei được in trên thân máy: 352030077987866, bên trong nắp thẻ sim số: 0962.223.016 thu giữ của bị cáo.

**5. Về án phí:** Áp dụng: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Bị cáo Nguyễn Thế A phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng: Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng người đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường nơi người đó cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Định**